

Số: /TB-CCTTBVTV

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2021

## **THÔNG BÁO**

### **Phun trừ dịch hại cuối tháng 4, đầu tháng 5 trên lúa Xuân 2021**

#### **I. TÌNH HÌNH DỊCH HẠI CHÍNH**

##### **1. Sâu cuốn lá nhỏ**

Hiện nay trường thành sâu cuốn lá nhỏ lúa 2 đang vũ hóa rộ, mật độ phổ biến 0,3-1 con/m<sup>2</sup>, nơi cao 2-4 con/m<sup>2</sup>, cục bộ 7-10 con/m<sup>2</sup>; mật độ sâu và trứng phổ biến 10 -15 con + quả/m<sup>2</sup>, nơi cao 50-70 con+quả/m<sup>2</sup>, cá biệt 200 con+quả/m<sup>2</sup>. Thời tiết đang rất thuận lợi cho trường thành đẻ trứng và tỷ lệ nở sâu cao. Mật độ sâu tiếp tục gia tăng trong thời gian tới.

Dự báo: Sâu non lúa 2 nở rộ từ 28/4 - 04/5, mật độ sâu phổ biến 20-50 con/m<sup>2</sup>, cao 100-200 con/m<sup>2</sup>, cục bộ >500 con/m<sup>2</sup>. Đây là lúa sâu gây hại chính trong vụ, sâu ra rải, lúa kéo dài, gây hại trực tiếp tới bộ lá đòng của cây lúa. Nếu không tổ chức phun trừ kịp thời sẽ gây thiệt hại lớn đến năng suất lúa. Dự kiến toàn tỉnh cần phun trừ khoảng 58.000 ha (80% diện tích).

##### **2. Rầy nâu - RLT**

Hiện nay rầy lúa 2 mật độ phổ biến 100-300 con/m<sup>2</sup>, cao 1000-1500 con/m<sup>2</sup>, phổ biến rầy tuổi 1, 2. Rầy lúa 2 (chủ yếu rầy lưng trắng) nở rộ từ ngày 20-28/4, mật độ phổ biến 200-500 con/m<sup>2</sup>, cao 2.000-3.000 con/m<sup>2</sup>, cục bộ >3000 con/m<sup>2</sup>. Rầy lúa 2 có mật độ cao và phân bố chủ yếu ở các huyện phía Nam tỉnh, phía Bắc tỉnh gây hại cục bộ.

##### **3. Bệnh khô vằn**

Bệnh đã xuất hiện và phát triển mạnh trên tất cả các trà lúa, tỷ lệ bệnh phổ biến 5-7%, cao 10-15%, cục bộ >30%. Mức độ gây hại cao hơn cùng kỳ năm trước. Toàn tỉnh đã phun trừ đạt hiệu quả cao cho 17.370 ha lúa.

Bệnh sẽ tiếp tục phát sinh, lây lan mạnh trên các trà lúa từ nay đến cuối vụ.

##### **4. Bệnh đạo ôn lá**

Bệnh đã phát sinh và gây hại cục bộ trên các giống nhiễm: BC15, TBR225, Q5, Khang dân 18, Đài thơm 8, Nếp, ... Quy mô và mức độ gây hại thấp hơn cùng kỳ năm trước. Các địa phương đã tích cực tổ chức phòng trừ cho 4.860 ha đạt hiệu quả cao.

Dự báo: Bệnh đạo ôn cổ bông sẽ gây hại tập trung trên các giống nhiễm: BC15, TBR225, Q5, Khang dân 18, Đài thơm 8, Nếp,... nhất là diện tích đã bị nhiễm bệnh đạo ôn lá và khi lúa trở gặp mưa.

**5. Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn:** Bệnh phát sinh gây hại cục bộ trên trà lúa cây sớm giống nhiễm (Bắc thơm 7, lúa lai... bón thừa đạm). Bệnh có nguy cơ phát sinh gây hại mạnh sau đợt mưa giông vào cuối tháng 5, đầu tháng 6.

**6. Chuột:** Tỷ lệ hại nơi cao 5-10%, cục bộ 15-20%. Toàn tỉnh có 220 ha chuột hại. Mức độ gây hại mạnh hơn so với cùng kỳ năm trước.

## II. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DỊCH HẠI

Để bảo vệ an toàn sản xuất vụ Xuân 2021, Chi cục Trồng trọt & BVTV đề nghị Phòng Nông nghiệp và PTNT; Phòng Kinh tế Thành phố; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thành phố; Ban nông nghiệp các xã/thị trấn trong toàn tỉnh thực hiện tốt một số việc sau:

**1. Tăng cường công tác tuyên truyền,** hướng dẫn kỹ thuật để các hộ nông dân kiểm tra đồng ruộng, tự phân loại các trà lúa để có biện pháp chăm sóc bổ sung phù hợp, lưu ý không bón phân Urê khi lúa ôm đòng - sắp trổ để giảm thiểu sự phát sinh, gây hại của các đối tượng sâu, bệnh cuối vụ, nhất là bệnh Bạc lá trong điều kiện gặp mưa to, gió lớn...

### 2. Tổ chức đợt cao điểm phòng trừ dịch hại:

- **Phun trừ sâu cuốn lá nhỏ lúa 2:** Tập trung từ ngày 28/4 - 4/5 cho những diện tích có mật độ sâu từ 20 con/m<sup>2</sup> trở lên (*trà lúa cấy tốt sớm phun đầu lịch, trà lúa gieo sạ phun cuối lịch phòng trừ*).

Sử dụng thuốc có hoạt chất Indoxacarb (*Clever 150SC; 300WG, August 350WG, Sunset 300WG, Obaone 95WG, Ammate<sup>®</sup> 150EC, Divine 180SC, Indogold 150SC, Ebato 160SC...*); hoạt chất khác (*Takumi 20SC, Map Dona 265EC, Solo 350SC, Voliam Targo 063SC,...*). Sau phun 5 ngày nếu mật độ sâu sống  $\geq 50$  con/m<sup>2</sup> cần phải phun lại.

- **Phun trừ rầy lúa 2** kết hợp với sâu cuốn lá nhỏ cho những diện tích có mật độ rầy  $\geq 30$  con/khóm (*1.000 con/m<sup>2</sup>*). Do rầy lúa 2 nở sớm hơn so với sâu cuốn lá nên những diện tích có mật độ rầy quá cao phải phun thuốc trừ rầy trước.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Pymetrozine (*Chatot 600WG, Chess 50WG, Topchest 550WG, Matoko 50WG, TVpymeda 350WP,...*); hoạt chất Thiamethoxam (*Amira 25WP, Impalaser 25WG...*), hoạt chất khác (*Midan 10WP, Sectox 100WP, Cytoc 250WP, Gold Tress 10WP, Dupont<sup>™</sup> Pexena<sup>™</sup> 106SC, ...*). Sau 3 ngày phun thuốc, nếu mật độ rầy còn trên 30 con/khóm (*1.000 con/m<sup>2</sup>*) phải phun lại.

- **Đối với bệnh khô vằn:** Phát hiện và phun trừ cho những diện tích bệnh chớm xuất hiện hoặc đã phun nhưng bệnh chưa dừng. Sử dụng thuốc có hoạt chất Pencycuron (*Moren 25WP,...*), hoạt chất Hexaconazole (*Anvil 5SC, Chevin 5SL, Lervil 50SC, Shut 677WP, A-V-T Vil 5SC,...*), hoạt chất khác (*Amistar top 325SC, Nevo 330EC, Camilo 150SC, Validacin 5SL,...*).

- **Đối với bệnh đạo ôn cổ bông:** Phun phòng bệnh lúc lúa trổ 3-5% số bông (*ruộng trổ trước phun trước, ruộng trổ sau phun sau*) cho các giống nhiễm như: BC15, TBR225, Khang Dân 18, Q5, X21, Đài thơm 8, Nếp,... đặc biệt là trà lúa trổ bông trước ngày 10/5; những diện đã nhiễm bệnh đạo ôn lá và khi lúa trổ gặp mưa.

Sử dụng thuốc có hoạt chất Tricyclazole (*Kabim 30WP, Kasai-S 92SC, Flash 75WP, Filia 525SE, Bamy 75WP, Beam 75WP ...*); hoạt chất khác (*Bump 650WP, Bumrosai 650WP, Bankan 600WP, Mixperfect 525SC,...*). Không nên sử dụng loại thuốc chỉ chứa 1 hoạt chất Isoprothiolane để phun phòng bệnh đạo ôn cổ bông.

#### \* Lưu ý:

+ Nếu các đối tượng dịch hại cần phòng trừ xuất hiện cùng 1 lúc có thể phối hợp các loại thuốc nhưng vẫn giữ nguyên nồng độ của mỗi loại.

+ Trong thời gian 4 giờ sau phun gặp mưa phải phun trừ lại.

- **Đối với bệnh bạc lá:** Hiện nay chưa có thuốc đặc trị. Nếu phát hiện bệnh cần giữ đủ nước trong ruộng và không nên bón phân hay phun thuốc kích thích sinh trưởng.

- **Đối với chuột:** Tích cực tiêu diệt bằng biện pháp thủ công như đào bắt kết hợp với các loại bẫy. Tuyệt đối không dùng điện và các biện pháp dễ gây nguy hiểm cho người, vật nuôi để diệt chuột.

**3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thuốc BVTV ở các huyện, thành phố;** chỉ đạo các đại lý, hộ kinh doanh thuốc BVTV cung ứng và hướng dẫn nông dân sử dụng những loại thuốc theo hướng dẫn của Chi cục Trồng trọt & Bảo vệ thực vật./.

***Nơi nhận:***

- Cục BVTV; TT BVTV phía Bắc;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NN - PTNT;
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Phòng NN-PTNT các huyện, Phòng Kinh tế TP;
- Trung tâm DVNN các huyện, TP;
- Đài PT-TH, Báo Nam Định;
- Website Sở NN &PTNT, Chi cục TTBVTV;
- Lưu: VT, P. BVTV.

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Trần Ngọc Chính**